

Bản án: 501/2022/DS-PT

Ngày 27 – 7 – 2022

*V/v: “Tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại do ra quyết định xử phạt vi
phạm hành chính trái pháp luật”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Nguyễn Văn Tửu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Duy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 345/2020/TLPT-DS ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trái pháp luật*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2021/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1191/2022/QĐPT-DS ngày 11 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên M (gọi tắt là Công ty TNHH MTV M).

Địa chỉ: Số 248A/17, ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo pháp luật: Bà Phan Ngọc M1, sinh năm 1980 – Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH MTV M (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Trung Đ – Văn phòng Luật sư Phạm Trung Đ (vắng mặt).

- ***Bị đơn:*** Cục thuế tỉnh V.

Địa chỉ: Số 6G, tổ 37A, khóm 5, phường 9, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Lê Văn S – Chức vụ: Cục trưởng Cục thuế tỉnh V.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn S: Ông Trương Minh L – Chức vụ: Trưởng phòng Phòng thanh kiểm tra 2 - Cục thuế tỉnh V (có mặt).

- **Người kháng cáo:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 25/01/2021 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên M (gọi tắt là Công ty TNHH MTV M) do bà Phan Ngọc M1 – Giám đốc làm đại diện theo pháp luật trình bày:

+ Ngày 17/6/2013, Cục trưởng Cục thuế tỉnh V đã ký quyết định số 682/QĐ-CT, xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế.

+ Ngày 03/6/2014, Cục trưởng Cục thuế tỉnh V ký quyết định số 819/QĐ-CT; quyết định số 820/QĐ-CT để cưỡng chế trích tiền gửi tại Ngân hàng nộp vào ngân sách Nhà nước, thực hiện với căn cứ là quyết định số 682/QĐ-CT.

+ Ngày 21/7/2014, Cục trưởng Cục thuế tỉnh V ký quyết định số 964/QĐ-CT để cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không có giá trị sử dụng trên toàn quốc; thực hiện với căn cứ là quyết định 682/QĐ-CT.

Các quyết định số 682, 819, 820, 964 do Cục trưởng Cục thuế tỉnh V đã ký gây thiệt hại và xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH MTV M trong kinh doanh. Khi ký quyết định 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 đã không xem xét, không thừa nhận các chứng từ, chứng cứ đã xuất trình tại thời điểm thanh tra, buộc Công ty TNHH MTV M nộp nợ thuế và tiền phạt với số tiền 1.123.420.775 đồng, dẫn đến việc Công ty TNHH MTV M phải dừng hoạt động kinh doanh làm cho Công ty TNHH MTV M rơi vào nợ nần chồng chất và phá sản.

Báo cáo tài chính của Công ty TNHH MTV M do bà M1 làm đại diện cung cấp cho Tòa án chứng cứ thể hiện: Năm 2010 (từ ngày 01/5/2010 đến ngày 31/12/2010 kinh doanh có lãi 92.696.742 đồng); năm 2011 (từ ngày 31/12/2010 đến ngày 31/12/2011 kinh doanh có lãi 298.907.728 đồng); năm 2012 Công ty TNHH MTV M kinh doanh bị lỗ gồm: Quý I/2012 (từ 01/01/2012 đến 31/3/2012) lỗ 103.173.326 đồng, quý II/2012 (từ 01/4/2012 đến ngày 31/6/2012) lỗ 104.178.449 đồng và quý III/2012 (từ 01/7/2012 đến ngày 31/9/2012) lỗ 109.552.807 đồng vì bị xử phạt theo quyết định số 292/QĐ-CCT do Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Long Hồ ký ngày 10/9/2012 về việc xử lý về thuế, xử lý vi phạm hành chính qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thuế đối với Công ty TNHH MTV M dẫn đến Công ty mất uy tín với các Công ty đối tác.

Trên cơ sở đó, Công ty TNHH MTV M khởi kiện yêu cầu Cục thuế tỉnh V bồi thường thiệt hại theo quy định Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, bao gồm các khoản tiền như sau:

1. Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm:

Quyết định 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh V là quyết định có nội dung kế thừa và chịu trách nhiệm về nội dung mà quyết định số 292/QĐ-CCT của Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Long Hồ đã ký ngày 10/9/2012. Với quyết định 292/QĐ-CCT, Chi cục thuế huyện Long Hồ đã thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 307.750.000 đồng của Công ty TNHH MTV M.

Bản án số 604/2020/HC-PT ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân Cấp Cao đã xử “Hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV M số tiền 307.750.000 đồng”; theo bản án ngày 03/12/2020 Công ty TNHH MTV M đã nhận lại đủ số tiền 307.750.000 đồng.

Do đó Công ty TNHH MTV M yêu cầu Cục thuế tỉnh V chi trả khoản tiền lãi chậm trả của số tiền 307.750.000 đồng mà Công ty TNHH MTV M đã nộp theo quyết định số 292/QĐ-CCT của Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Long Hồ ký ngày 10/9/2012.

Thời gian tính lãi chậm trả từ ngày 10/9/2012 đến 03/12/2020 là 08 năm 85 ngày, mức lãi suất 10%/năm. Thành tiền là 253.466.319 đồng.

2. Thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất, giảm sút:

Quyết định 292/QĐ-CCT do Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Long Hồ ký ngày 10/9/2012 là quyết định xử lý về thuế, xử lý vi phạm hành chính qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thuế đối với Công ty TNHH MTV M. Quyết định này liên quan đến 08 hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) mà Công ty TNHH MTV M kê khai và số tiền 307.750.000 đồng đã nộp vào ngày 19/5/2011.

Ngày 29/3/2013, Cục trưởng Cục thuế tỉnh V đã tổng đạt quyết định số 243/QĐ-CT đề thanh tra thuế tại Công ty TNHH MTV M

Ngày 17/6/2013, Cục trưởng Cục thuế tỉnh V đã tổng đạt Quyết định số 682/QĐ-CT về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính về thuế qua việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế tại Công ty TNHH MTV M.

Quyết định 682/QĐ-CT, ngày 17/6/2013 có nội dung liên quan đến 08 hóa đơn GTGT mà Công ty TNHH MTV M kê khai và số tiền 307.750.000 đồng đã nộp vào ngày 19/5/2011; đồng thời hủy toàn bộ quyết định số 292/QĐ-CCT do Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Long Hồ ký ngày 10/9/2012 mà không nêu lý do hủy. Sau khi Công ty nhận quyết định số 682/QĐ-CT, thì Cục thuế tiếp tục ký liên tiếp các Quyết định số 819/QĐ-CT, 820/QĐ-CT, 964/QĐ-CT thực hiện cưỡng chế Công ty TNHH MTV M nhằm thi hành quyết định 682/QĐ-CT.

Quyết định số 292/QĐ-CCT của Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Long Hồ và quyết định số 682/QĐ-CT của Cục trưởng Cục thuế tỉnh V là các quyết định ký ban hành có nội dung vô lý, áp chế doanh nghiệp. Nền yêu cầu Cục thuế tỉnh V chi trả tiền thiệt hại cho Công ty TNHH MTV M do thu nhập thực tế bị sụt giảm và bị mất. Thời điểm được xác định là ngày ký ban hành quyết định 292/QĐ-CCT của Chi cục trưởng Cục thuế huyện Long Hồ từ ngày 10/9/2012 đến ngày 10/01/2021 là 100 tháng với số tiền bình quân 14.629.743 đồng/tháng x 100 tháng = 1.462.974.300 đồng.

3. Thiệt hại về tinh thần:

Do Công ty TNHH MTV M đã phải khiếu nại và tham gia tố tụng được xác định từ ngày 10/9/2012 đến ngày 10/9/2020 là 08 năm. Số tiền yêu cầu 1.490.000 đồng/tháng x 10 tháng x 8 năm = 119.200.000 đồng.

4. Các khoản chi phí khác gồm các khoản như sau:

4.1 Chi phí đi lại, in ấn tài liệu:

Số tiền yêu cầu: (6 tháng x 1.490.000 đồng/tháng) x 8 năm = 71.520.000 đồng.

4.2 Chi phí gửi đơn thư đến cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền giải quyết:

Số tiền yêu cầu: (1 tháng x 1.490.000 đồng/tháng) x 8 năm = 11.920.000 đồng.

4.3 Chi phí thuê người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại:

- Chi phí thuê Luật sư là 50.000.000 đồng bao gồm:
- + Tại Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 30.000.000 đồng.
- + Tại Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: 20.000.000 đồng.

* Tổng cộng số tiền Công ty TNHH MTV M yêu cầu Cục thuế tỉnh V bồi thường là 1.969.080.619 đồng.

Bà M1 vẫn giữ nguyên yêu cầu bồi thường về danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm mặc dù bên Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Vĩnh Long không có ra quyết định tạm đình chỉ hoạt động đối với Công ty TNHH MTV M, nhưng Cục thuế tỉnh V đã đăng thông báo 137/TB-TC ngày 21/7/2014 và ra quyết định 964/QĐ-CT ngày 21/7/2014 về việc hóa đơn của Công ty không có giá trị trên 63 tỉnh thành làm ảnh hưởng đến việc làm ăn và uy tín danh dự của Công ty dẫn đến Công ty TNHH MTV M không thực hiện việc mua bán được do hóa đơn không có giá trị. Theo Bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực và Công ty TNHH MTV M nhận lại số tiền 307.750.000 đồng vào ngày 03/12/2020 đến nay Công ty đã hoạt động bình thường và Cục thuế đã

yêu cầu thực hiện kê khai thuế nhưng Công ty đã gửi văn bản cho Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Vĩnh Long xin tạm dừng hoạt động.

- Bị đơn Cục thuế tỉnh V có ông Trương Minh L làm đại diện theo ủy quyền trình bày:

Cục thuế tỉnh V thống nhất với báo cáo tài chính mà Công ty M cung cấp cho Tòa án.

Cục thuế tỉnh V không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn, vì:

Theo khởi kiện ngày 16/6/2014 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 17/9/2018 Công ty TNHH MTV M yêu cầu hủy các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Cục trưởng Cục thuế tỉnh V. Đồng thời, yêu cầu Cục thuế tỉnh V hoàn trả tiền thuế đã nộp vào ngân sách Nhà nước và bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 2.420.925.441 đồng.

Ngày 27/12/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã xử sơ thẩm bằng bản án số 18/2019/HCST, tuyên bác toàn bộ yêu cầu của Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện.

Đến ngày 10/01/2020 bà Phan Ngọc M1 có đơn kháng cáo bản án số 18. Nội dung bà M1 yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 18/2019/HC-ST của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long, đồng thời chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV M.

Ngày 29/9/2020, Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử phúc thẩm xem xét lại toàn bộ nội dung khởi kiện của Công ty TNHH MTV M. Tại phần quyết định của bản án số 604 có nêu “Cục trưởng Cục thuế tỉnh V có trách nhiệm hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV M số tiền 307.750.000 đồng mà Công ty TNHH MTV M đã nộp cũng như giao trả cho Công ty TNHH MTV M 08 hóa đơn GTGT mà Cục thuế tỉnh V thu giữ của Công ty TNHH MTV M”.

Các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại vật chất theo đơn, bản án số 604 không buộc Cục thuế tỉnh V phải bồi thường.

Sau khi, bản án phúc thẩm có hiệu lực Cục thuế tỉnh V đã chấp hành bản án số 604 và hoàn trả đủ số tiền nêu trên cho Công ty TNHH MTV M vào ngày 03/12/2020 và Cục thuế tỉnh V đã có văn bản kiến nghị xem xét lại vụ án theo thủ tục Giám đốc thẩm.

Tóm lại việc khởi kiện yêu cầu bồi thường, Tòa án nhân dân 02 cấp thụ lý đơn không tách vụ kiện và xét xử của Tòa phúc thẩm chỉ tuyên buộc Cục trưởng Cục thuế tỉnh V trả lại cho Công ty TNHH MTV M số tiền 307.750.000 đồng, không yêu cầu Cục thuế tỉnh V phải bồi thường thiệt hại.

Qua bản án số 604 Cục thuế tỉnh V chưa thống nhất và đã kết hợp với Công an tỉnh Vĩnh Long xác minh, làm rõ đối với Giám đốc Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh có mối quan hệ giao dịch 08 số hóa đơn với số

tiền thuế GTGT là 307.750.000 đồng mà Công ty TNHH MTV M đưa vào khấu trừ thuế và Cục thuế xử phạt vi phạm hành chính là hóa đơn bất hợp pháp.

Ngày 07/10/2020 ông Lưu Quốc Trân – Cán bộ phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế buôn lậu Công an tỉnh Vĩnh Long đến làm việc với ông Trần Minh Thanh, cư ngụ tại ấp Bình Lợi, xã Bình Thành, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre để xác minh làm rõ việc ông Thanh có thành lập Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh hay không. Qua xác minh thể hiện rõ ông Thanh là người không biết chữ và trong lúc đi làm phụ hồ ông có mất ví, trong ví có giấy chứng minh nhân dân số 320945463 và việc mất chứng minh nhân dân của ông Thanh là 02 lần. Đồng thời, ông Thanh cũng cho biết sau khi cơ quan Công an cho xem giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh số 303944042 ngày đăng ký 27/4/2010 do ông Thanh làm Giám đốc, hợp đồng kinh tế số 02/HĐKT – 2010/M7 ngày 03/7/2010 và hợp đồng kinh tế số 04/HĐKT-2010/M7 ngày 13/7/2010 cùng các biên bản giao nhận gạo có tên Trần Minh Thanh. Ông Thanh cho biết là ông không có thành lập Công ty và cũng không có ký hợp đồng mua bán gì với các Công ty có tên trong hợp đồng mua bán.

Từ đây thể hiện rõ kẻ gian đã lợi dụng giấy chứng minh nhân dân của ông Thanh để thành lập Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh và thực hiện mua bán hóa đơn giá trị gia tăng là phù hợp với lời khai của ông Phạm Vũ Phong, ông Đặng Thanh Thiện.

Từ các căn cứ nêu trên thể hiện sự việc sử dụng hóa đơn của Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh là hóa đơn bất hợp pháp để hạch toán khấu trừ thuế nhằm làm giảm số thuế phải nộp vào ngân sách Nhà nước.

Cục thuế tỉnh V có thực hiện việc đăng thông báo số 137/TB-TC ngày 21/7/2014 và ra quyết định 964/QĐ-CT ngày 21/7/2014 về việc hóa đơn của Công ty không có giá trị trên 63 tỉnh thành và mặc nhiên quyết định trên hết hiệu lực trong thời hạn 01 năm theo Luật xử phạt vi phạm hành chính. Công ty TNHH MTV M đến nay vẫn không hoạt động được vì thực tế Công ty chỉ thực hiện việc thuê kho chứ không có hoạt động mua bán gì. Đến thời điểm hiện nay Cục thuế tỉnh V kiểm tra trên hệ thống thì Công ty TNHH MTV M vẫn chưa kê khai thuế.

Do đó, Cục thuế tỉnh V không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV M.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2021/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Áp dụng: Các Điều 6, 13, 14, 22, 23, 45, 46, 47 và 64 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2009; Các Điều 7, 8, 17, 23, 24, 27, 28, 52, 53 và 76 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử;

Không chấp nhận toàn bộ khởi kiện của Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện yêu cầu Cục thuế tỉnh V bồi thường thiệt hại theo quy định Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, bao gồm các khoản tiền như sau: Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 253.466.319 đồng; thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút số tiền 1.462.974.300 đồng; thiệt hại về tinh thần số tiền 119.200.000 đồng; chi phí đi lại, in ấn tài liệu số tiền 71.520.000 đồng; chi phí gửi đơn thư đến cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền giải quyết số tiền 11.920.000 đồng; chi phí thuê người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại số tiền 50.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền Công ty TNHH MTV M yêu cầu Cục thuế tỉnh V bồi thường là 1.969.080.619 đồng (một tỷ, chín trăm sáu mươi chín triệu, không trăm tám mươi nghìn, sáu trăm mười chín đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 6/10/2021, Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm. Yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và đồng thời chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là Công ty TNHH MTV M.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người đại diện theo ủy quyền của Cục trưởng Cục tỉnh Vĩnh Long cho rằng bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử là công bằng, vì thế đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án sơ thẩm đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật TTDS năm 2015 và các quy định pháp luật có liên quan.

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng là đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật TTDS năm 2015. Đơn kháng cáo công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 làm đại diện đúng về hình thức, nội dung và được nộp trong thời hạn luật định nên là kháng cáo hợp lệ.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ khởi kiện của công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện yêu cầu Cục thuế tỉnh V bồi thường thiệt hại theo quy định Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được thêm chứng cứ nào mới có giá trị chứng minh. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

Đơn kháng cáo của Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 làm đại diện đúng về hình thức, nội dung và được nộp trong thời hạn luật định nên là kháng cáo hợp lệ.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xuất phát từ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chấp hành pháp luật thuế, sau khi Bản án hành chính phúc thẩm số 604/2020/HC-PT ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật, Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trái pháp luật gây ra, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xác định đây là vụ án dân sự “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trái pháp luật”, còn thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết là đúng quy định tại Điều 26, 37 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Điều 588 Bộ luật dân sự 2015 và khoản 3 Điều 5; khoản 1 Điều 52, Điều 53 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017.

[2] Về nội dung:

Công ty TNHH MTV M với Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh có ký 02 hợp đồng mua bán gạo – số 02/HĐKT/2010 M7 ngày 03/7/2010, biên bản giao gạo các ngày 23; 24; 25; 26/7/2010; biên bản thanh lý hợp đồng mua bán gạo – số 02/HĐKT/2010 M7 ngày 06/8/2020 thể hiện: Ngày 05/7/2010 Công ty TNHH MTV M thanh toán chuyển khoản thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) – Chi nhánh Vĩnh Long số tiền 630.000.000 đồng, ngày 04/8/2010 thanh toán chuyển khoản thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB) – Chi nhánh Vĩnh Long số tiền 1.336.000.000 đồng, ngày 04/8/2010 thanh toán thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB) – Chi nhánh Vĩnh Long số tiền 1.000.250.000 đồng. Tổng thanh toán cho hợp đồng mua bán gạo số 02 là 2.966.250.000 đồng.

Theo hợp đồng mua bán gạo - số 04/HĐKT/2010 M7 ngày 13/7/2010; biên bản giao gạo các ngày 15; 16; 17; 19/7/2010 thể hiện: Công ty TNHH MTV M thanh toán chuyển khoản thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB) – Chi nhánh Vĩnh Long ngày 23/7/2010 số tiền 1.000.000.000 đồng, ngày 24/7/2010 số tiền 2.496.500.000 đồng. Tổng thanh toán cho hợp đồng mua bán gạo - số 04 là 3.496.500.000 đồng.

Tổng thanh toán cho 02 hợp đồng mua bán gạo nêu trên là 6.462.750.000 đồng (trong đó có tiền mua gạo là 6.155.000.000 đồng, thuế giá trị gia tăng là 307.750.000 đồng).

Như vậy thể hiện giữa Công ty TNHH MTV M với Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh có ký 02 hợp đồng mua bán gạo, có các chứng từ giao gạo, thanh toán chuyển khoản thông qua hệ thống Ngân hàng, có 02 biên bản thanh lý hợp đồng mua bán gạo vào ngày 26/7/2010 và ngày 06/8/2010, chứng từ thanh toán phù hợp với 08 hóa đơn thuế giá trị gia tăng mà Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh xuất cho Công ty TNHH MTV M.

Cục thuế tỉnh V cho rằng dựa vào kết quả điều tra của Công an huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long và lời khai của ông Đặng Thanh Thiện, ông Phạm Vũ Phong, kết luận thanh tra của Cục thuế mà không xem xét theo giải trình của Công ty TNHH MTV M, cũng như không xem xét các hợp đồng mua bán gạo, chứng từ thanh toán giữa 02 Công ty do ông Trần Minh Thanh (Giám đốc Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh) ký giao dịch mua bán gạo với Công ty TNHH MTV M.

Như vậy, không có căn cứ kết luận 08 hóa đơn thuế GTGT mà Công ty TNHH MTV M sử dụng có nguồn gốc từ Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh là bất hợp pháp. Cục thuế tỉnh V cho rằng 08 hóa đơn mà Công ty TNHH MTV M sử dụng nêu trên là không hợp pháp rồi ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH MTV M là không có căn cứ nên tại bản án số: 604/2020/HC-PT ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH MTV M. Sửa bản án hành chính sơ thẩm số: 18/2019/HC-ST ngày 27/12/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long, xử hủy các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Cục trưởng Cục thuế tỉnh V như:

Quyết định số 682/QĐ-CT ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh V về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế.

Quyết định số 828/QĐ-CT ngày 21/8/2018 về việc điều chỉnh Quyết định số 682/QĐ-Ct ngày 17/6/2013 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh V về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế.

Quyết định số 819/QĐ-CT và Quyết định số 820/QĐ-CT cùng ngày 03/6/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh V về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính bằng biện pháp cưỡng chế trích tiền gửi tại Ngân hàng để nộp vào Ngân sách nhà nước; Quyết định số 964/QĐ-CT ngày 21/7/2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh V về việc cưỡng chế thi hành bằng biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng.

Cục trưởng Cục thuế tỉnh V có trách nhiệm trả lại cho Công ty TNHH MTV M số tiền 307.750.000 đồng mà Công ty TNHH MTV M đã nộp cũng như giao trả cho Công ty TNHH MTV M 08 hóa đơn GTGT mà Cục thuế thu giữ của Công ty TNHH MTV M.

Thực hiện theo bản án số: 604/2020/HC-PT ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Cục thuế tỉnh V đã trả lại cho

Công ty TNHH MTV M nhận đủ số tiền 307.750.000 đồng vào ngày 03/12/2020.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Công ty TNHH MTV M yêu cầu Cục thuế tỉnh V bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, bao gồm các khoản tiền như sau: Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 253.466.319 đồng; thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút số tiền 1.462.974.300 đồng; thiệt hại về tinh thần số tiền 119.200.000 đồng; chi phí đi lại, in ấn tài liệu số tiền 71.520.000 đồng; chi phí gửi đơn thư đến cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền giải quyết số tiền 11.920.000 đồng; chi phí thuê người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại số tiền 50.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền Công ty TNHH MTV M yêu cầu Cục thuế tỉnh V bồi thường là 1.969.080.619 đồng.

Tuy nhiên xét thấy, tại văn bản giải trình và kiến nghị ngày 14/5/2013 của Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 – Giám đốc làm đại diện theo pháp luật trình bày, đã thừa nhận: Tháng 7 năm 2010 là những tháng đầu Công ty đi vào hoạt động, với khả năng và kinh nghiệm còn yếu kém, Công ty đã bị rủi ro trong kinh doanh dẫn đến thiệt hại trong hợp đồng ký kết với Công ty TNHH MTV TM DV XD Trần Thanh. Trong quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ, Công ty TNHH MTV M đã tự giác nộp khắc phục hậu quả số tiền thuế 307.750.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 19/5/2011. Tại Công văn số: 23/CV-CSĐT ngày 18/7/2012 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ kết luận: Phan Ngọc M1 – Giám đốc Công ty M đã có hành vi trốn thuế với số tiền thuế là 307.750.000 đồng. Căn cứ vào kết quả của phiên họp nội chính của huyện Long Hồ ngày 26/4/2012 với sự tham gia của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Chi cục thuế, Viện kiểm sát, Tòa án đã trao đổi thống nhất xử lý hành chính đối với Phan Ngọc M1 – Giám đốc Công ty TNHH MTV M. Trên cơ sở các văn bản nêu trên cùng với việc Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 – Giám đốc làm đại diện đã tự giác nộp khắc phục hậu quả số tiền thuế 307.750.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 19/5/2011, nên ngày 17/6/2013 Cục trưởng Cục thuế tỉnh V đã ký quyết định số 682/QĐ-CT, xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế đối với Công ty TNHH MTV M. Do đó Cục thuế tỉnh V không có lỗi trong việc ra quyết định xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra việc chấp hành pháp luật.

Đồng thời Bản án hành chính số: 604/2020/HC-PT ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh khi xét xử phúc thẩm cũng căn cứ vào Kết luận giám định tư pháp ngày 12/11/2019 của Bộ tài chính xác định *“Nếu dựa vào 08 hóa đơn, lời khai của Công ty TNHH MTV M giao dịch thông qua một người tên Trí, cũng như dựa vào lời khai của ông Đặng Thanh Thiện thì cũng không đủ cơ sở để kết luận 08 hóa đơn thuế GTGT như trên là 08 hóa đơn bất hợp pháp; nếu điều tra xác định Công ty TNHH MTV XD Trần*

Thanh bán hóa nêu trên thì 08 hóa đơn nêu trên là không hợp pháp” nên Bản án hành chính phúc thẩm xác định Quyết định xử phạt hành chính với Công ty TNHH MTV M là không có căn cứ chứ không kết luận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là trái pháp luật theo như quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật bồi thường trách nhiệm bồi thường nhà nước, quy định về phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, đó là:

“1. Ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trái pháp luật;”

Do đó Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long không chấp nhận toàn bộ khởi kiện của Công ty TNHH MTV M yêu cầu Cục thuế tỉnh V bồi thường tổng số tiền 1.969.080.619 đồng là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty TNHH MTV M không cung cấp được chứng cứ nào khác nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

[4] Quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[5] Các phần khác của bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện không phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 76 của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2021/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng: Các Điều 6, 13, 14, 22, 23, 45, 46, 47 và 64 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2009; Các Điều 7, 8, 17, 23, 24, 27, 28, 52, 53 và 76 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ khởi kiện của Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện yêu cầu Cục thuế tỉnh V bồi thường thiệt hại theo quy định Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, bao gồm các khoản tiền như sau: Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 253.466.319 đồng; thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút số tiền 1.462.974.300 đồng; thiệt hại về tinh thần số tiền 119.200.000 đồng; chi phí đi lại, in ấn tài liệu số tiền

71.520.000 đồng; chi phí gửi đơn thư đến cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền giải quyết số tiền 11.920.000 đồng; chi phí thuê người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại số tiền 50.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền Công ty TNHH MTV M yêu cầu Cục thuế tỉnh V bồi thường là 1.969.080.619 đồng (*một tỷ, chín trăm sáu mươi chín triệu, không trăm tám mươi nghìn, sáu trăm mười chín đồng*).

2. Các phần khác của Bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Công ty TNHH MTV M do bà Phan Ngọc M1 - Giám đốc làm đại diện không phải chịu.

4. Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Vĩnh Long; (1)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long; (1)
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long; (1)
- Nguyên đơn; (1)
- Bị đơn; (1)
- Lưu VT (6), HS (2) T.15 (BA 36).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Long